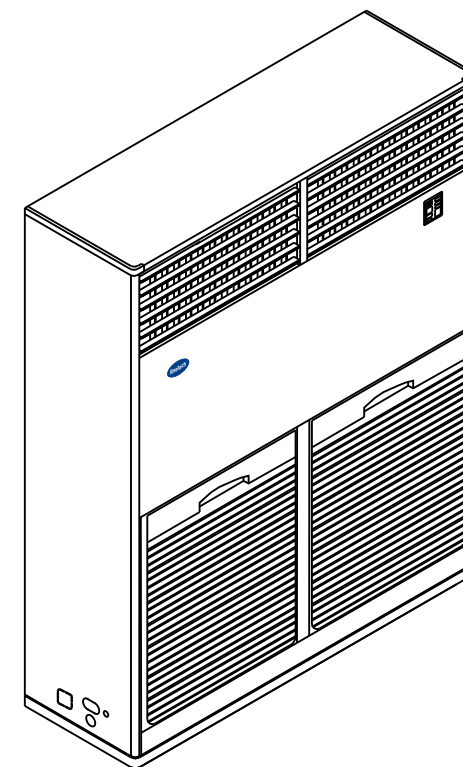


**Reetech**

Höông dãn lãp ñãt  
Varsöidung

MAÏY ÑIÊN HOA KHÖÔNG KHÍ  
LOAI ÑÃT ÑÖÖNG TRÊN SÀN  
MODEL: RS100-L2; RS120-L2



CÖNG TY CÖI PHAN ÑIÊN MAÏY R.E.E  
Loài I-4 ñöông söi 11, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú: Tp HCM  
ÑT: (84.8) 8164207 - 8164208 Fax: (84.8) 8164209  
E-mail: info@reetech.com.vn  
<http://www.reetech.com.vn>

## MỤC LỤC

<b><i>I. Lắp đặt dàn lạnh</i></b>	1
1. Kiểm tra ban đầu	1
2. Nối ống và lắp đặt dàn lạnh	1
3. Lắp ống nối rời	3
4. Ống ga lạnh	3
<b><i>II. Lắp đặt dàn nóng</i></b>	4
1. Vị trí lắp đặt dàn nóng	4
2. Lưu ý khi lắp máy	4
3. Hút chân không hệ thống và nạp ga	4
<b><i>III. Hướng dẫn sử dụng</i></b>	6
<b><i>IV. Kích thước, sơ đồ điện</i></b>	7
1. Kích thước	7
2. Sơ đồ điện	10
<b><i>V. Kiểm tra trước khi chạy máy, bảo trì, bảo dưỡng</i></b>	12

V. Kiểm tra trước khi hoạt động, bảo trì, bảo dưỡng:

Sau khi lắp đặt xong nên kiểm tra thêm một lần nữa trước khi cho hệ thống hoạt động:

- 1) Kiểm tra các pha ở mỗi nơi.
- 2) Kiểm tra lắp đặt đúng nóng, dây lạnh, không bị đúng dụng cụ vật dụng ở trên dây nóng và dây lạnh.
- 3) Kiểm tra nối đất của dây nóng, dây lạnh.
- 4) Kiểm tra dây điện ngoài.
- 5) Kiểm tra kích cỡ dây dẫn điện.
- 6) Kiểm tra các mối nối dây dẫn điện.
- 7) Phải chắc chắn dây dẫn điện giữa dây nóng và dây lạnh không nối tiếp xúc với ống dẫn ga.
- 8) Khi lắp đặt hệ thống và cần thận trọng.

*Để bảo vệ máy tránh hư hỏng, trên bảng điện có lắp rơ le thời gian 3 phút:*

\* *Khống chế thời gian giữa tắt và mở máy là khoảng 3 phút,*

\* *Khi khởi động máy lần đầu, dàn nóng sẽ hoạt động sau khoảng 3 phút.*

*Ngoài ra bộ bảo vệ chống ngược pha khống chế không cho máy hoạt động khi đấu điện ngược pha.*

Chăm sóc và bảo dưỡng máy

Phải cúp nguồn điện trước khi thi công việc kiểm tra hoặc bảo trì ở máy lạnh.

A. Vệ sinh máy:

Lau vỏ của máy bằng vải mềm.

Không nối đất trực tiếp vào các thiết bị điện.

B. Vệ sinh phin lọc gió

Vệ sinh phin lọc ít nhất hai lần một tháng hoặc thổi bụi xuyên nếu phin có nhiều bụi.

Vệ sinh phin bằng máy hút bụi hoặc rửa bằng nước.

Lau sạch phin (nếu rửa bằng nước) trước khi lắp lại vào máy.

Kiểm tra hàng năm:

- \* Kiểm tra số liệu của vỏ máy,
- \* Kiểm tra cánh quạt và quạt thổi bụi ở ngoài,
- \* Kiểm tra và vệ sinh cảm biến dây lạnh,
- \* vệ sinh và kiểm tra các mối nối điện.

I. Lắp đặt dàn lạnh:

An toàn khi lắp đặt:

Việc lắp đặt và bảo trì máy lạnh có thể gây nguy hiểm do áp suất cao của hệ thống và các thiết bị điện.

Chẩn đoán người ở bên ngoài là một việc rất nguy hiểm nếu không có kiến thức lắp đặt, sửa chữa hoặc bảo trì thiết bị lạnh.

Khi vận hành máy lạnh phải cần thận trọng tuân thủ quy tắc an toàn khi vận hành: mang găng tay, kiêng bảo vệ sử dụng vật nhọn, không chạm vào các bộ phận nóng, phải cẩn trọng với dây điện, phải cẩn trọng với các bộ phận nóng trong suốt quá trình vận hành.

Chú ý!

Ngắt nguồn điện chính cấp cho máy lạnh trước khi tiến hành sửa chữa, bảo trì máy nhằm tránh điện giật có thể gây nguy hiểm.

1. Kiểm tra ban đầu:

Không nên tháo bao bì carton cho đến khi lắp đặt xong và trước khi lắp đặt dây điện.

Kiểm tra hồ sơ vận chuyển và bảo trì để biết lý do vận hành.

2. Nhìn vào & lắp dàn lạnh:

Phải chuẩn bị vị trí phù hợp và lắp đặt trước khi lắp máy. Dây lạnh nối đất phải nối đúng trên sàn.

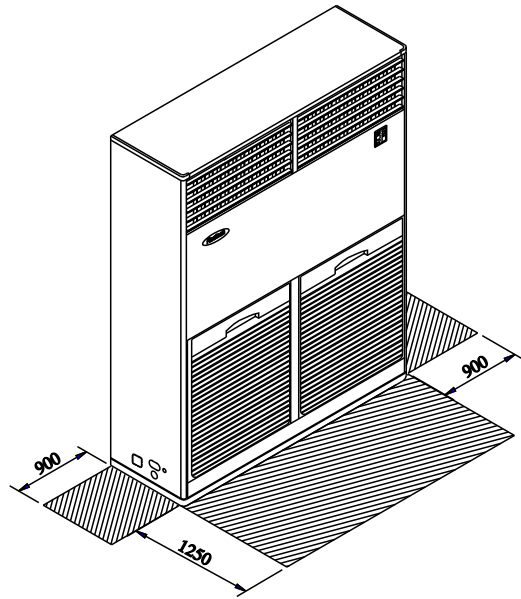
Kiểm tra vận hành:

(a) Lắp dây điện theo sơ đồ mạch điện,

(b) Kiểm tra hiệu suất của máy phải nằm trong giới hạn cho phép và ghi trên nhãn thông số in trên máy.

Dây lạnh không chạm vào các bộ phận ở vị trí lắp đặt.

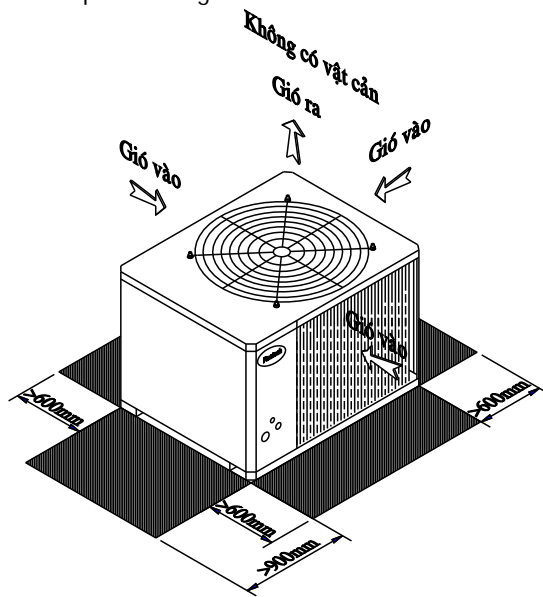
Khoảng cách tối thiểu khi lắp dàn lạnh:



RS100-L2  
RS120-L2

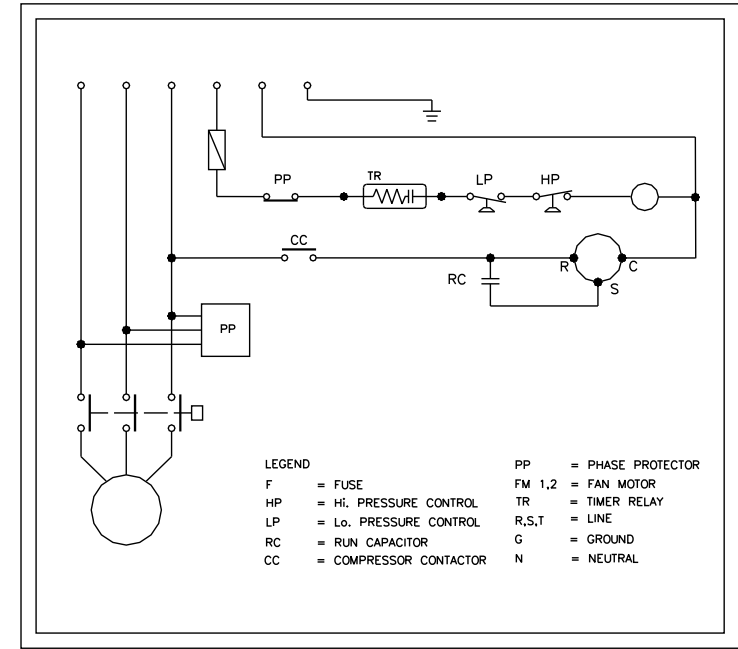
Hình 1.

Khoảng cách tối thiểu khi lắp dàn nóng:

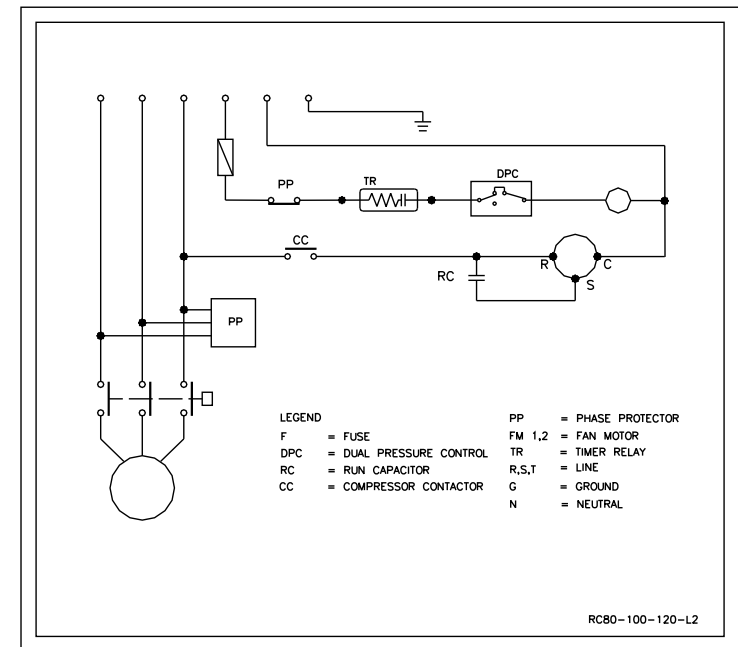


RC100-L1(2)  
RC120-L1(2)

b. Sơ đồ điện dàn nóng Model RC100-L1, RC120-L1:



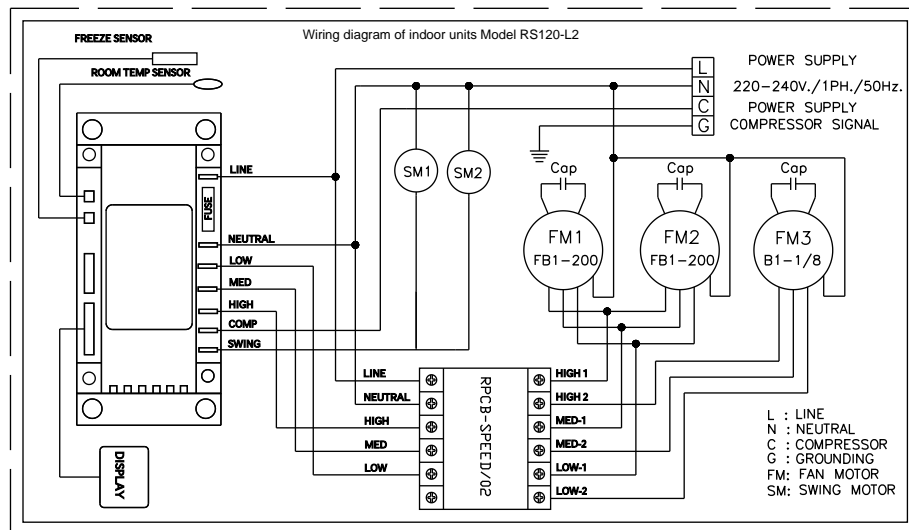
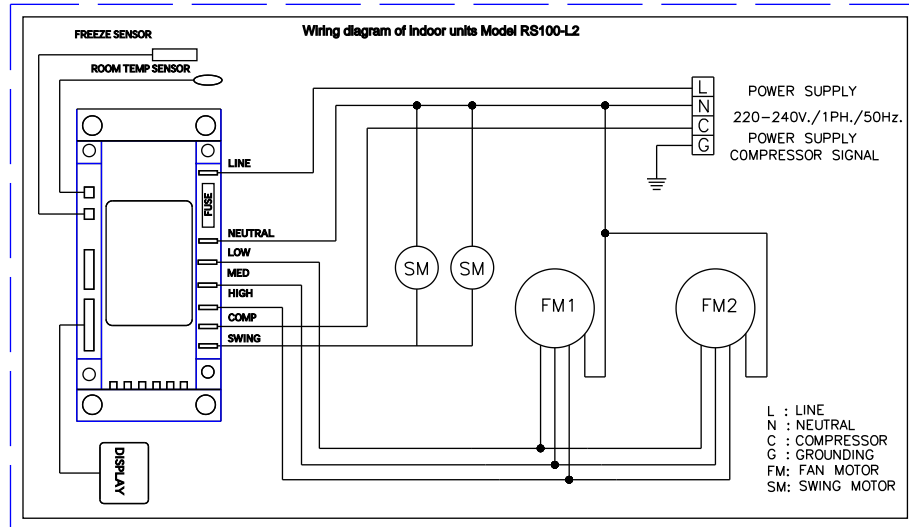
e. Sơ đồ điện dàn nóng Model RC100-L2, RC120-L2:



Hình 2.

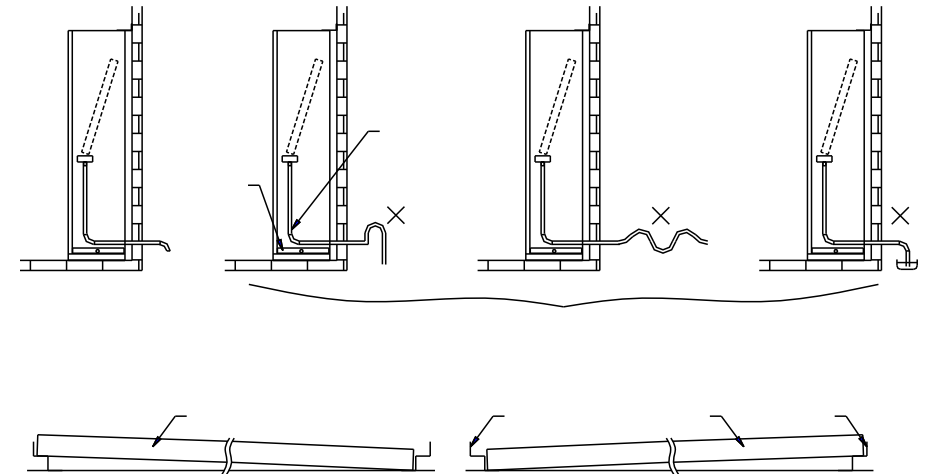
2. Sơ đồ nối dây:

a. Sơ đồ nối dây dàn lạnh Model RS100-L2, RS120-L2:



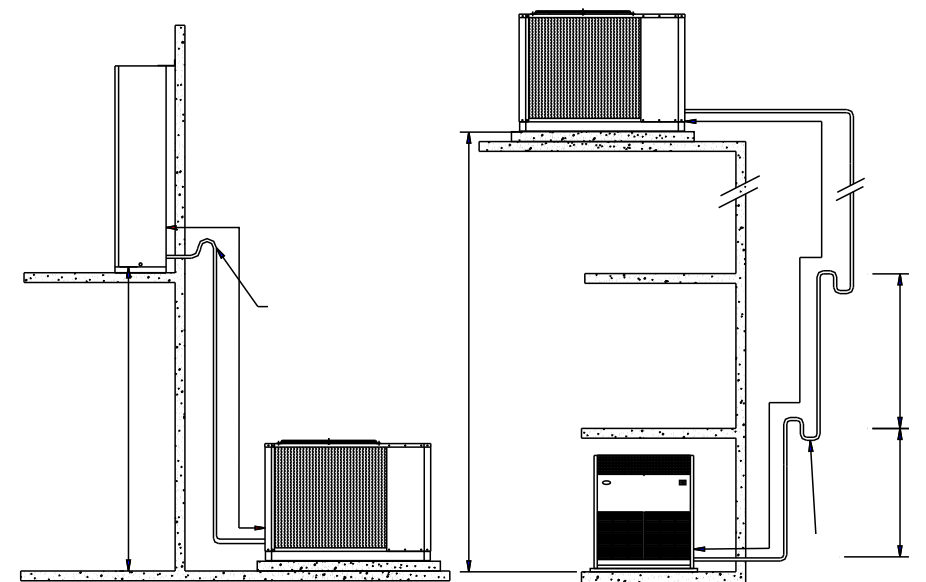
3. Lắp ống nước thải

\* Ống nước thải nên lắp ở vị trí thấp hơn vị trí lắp ống nước lạnh để tránh lắp ống nước thải ngược hình 3, tránh lắp ống nước thải hình 4.



4. Ống ga lạnh:

Đường ống lạnh trên dàn lạnh phải có bẫy dầu để tránh dầu tích tụ ở dàn lạnh.



MODEL	RS100-L2	RS120-L2
L(m)	30	30
D(m)	15	15
H(m)	10	12

L(m): Chiều dài ống max

\* Nội dung ga:

- Trong khi hàn ống nên thổi nitơ bên trong ống để tránh oxy hóa ống sạch.
- Cách nhiệt ống hút để ngăn ngừa đóng băng trên ống.
- Kiểm tra rò rỉ ga tại các vị trí nối ống và các mối nối "racco" bằng nước xà phòng hoặc bằng dụng cụ kiểm tra rò rỉ ga, nếu kiểm tra bằng nước xà phòng phải lau sạch nước xà phòng sau khi kiểm tra.

II Lắp đặt dàn nóng:

1. Vị trí lắp dàn nóng

- 1.1 Dàn nóng nên lắp ở vị trí cao nhất trên bề mặt bê tông hoặc khung sắt có chiều cao nhỏ nhất 100mm và ở vị trí gió thổi mát bằng bu-lông.
- 1.2 Nếu khi lắp dàn nóng trên sân thì nên xem kỹ bản vẽ thi công của nhà thầu để tránh lắp dàn nóng ở vị trí không phù hợp. Nên chọn vị trí lắp dàn nóng tránh nơi có tiếng ồn, ánh sáng trực tiếp của trời nắng.

2. Lưu ý khi lắp máy:

- 2.1 Cắt ống dẫn ga bằng dao cắt ống để tránh va đập dao cắt thép sau khi cắt ống để tránh (nếu cần phải ngăn không cho mảnh vụn rơi vào trong ống).
- 2.2 Dàn nóng lắp ở vị trí gần nitơ bên trong.

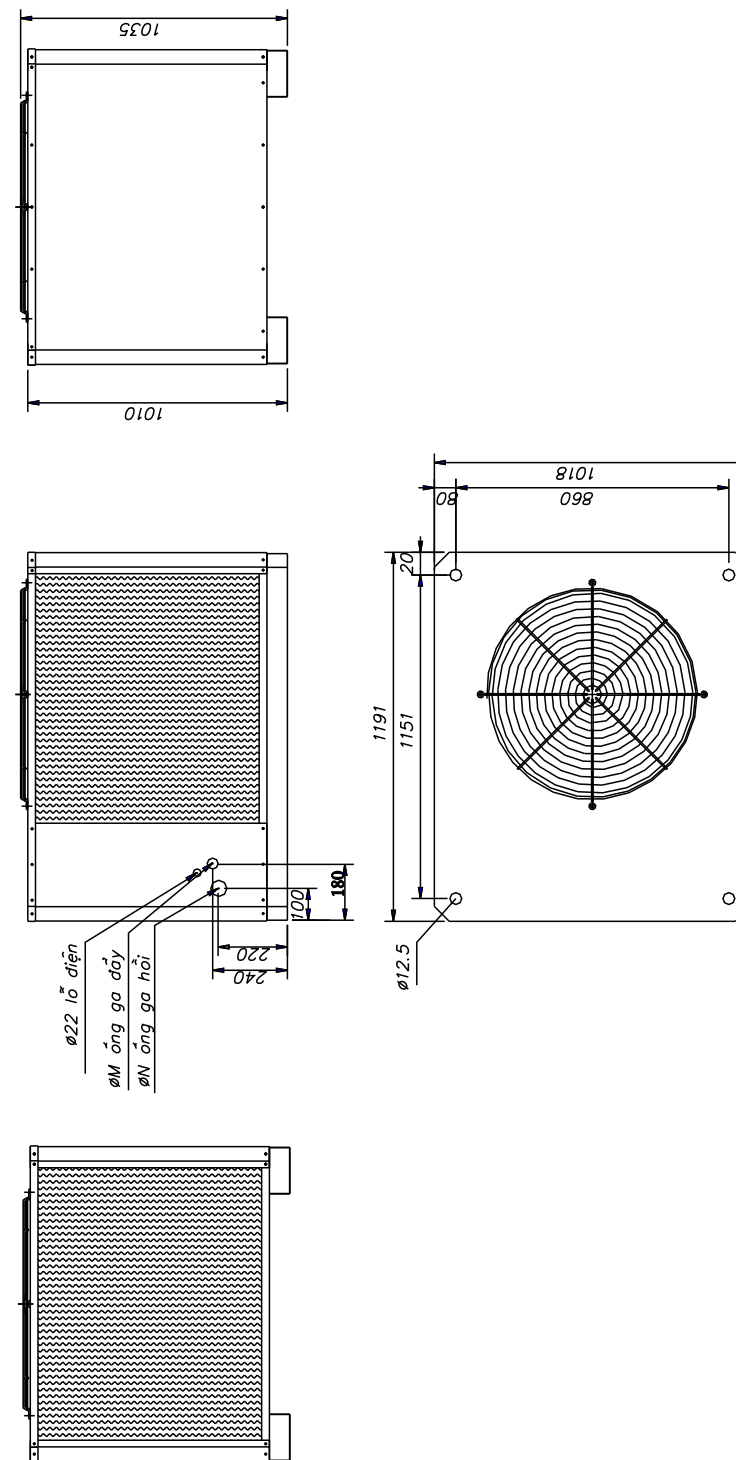
3. Hút chân không hệ thống và nạp ga:

- \* Khi lắp vị trí ống dẫn ga xong, phải hút chân không hệ thống.
- \* Nên nạp thêm ga khi lắp vị trí ống dẫn ga dài quá 5m, xem bảng bên dưới.

Kích cỡ ống -mm (Ống cấp dịch-ống hơi)	Lượng ga cần nạp thêm trên 1m chiều dài (gram/m)
15.9 - 28.6	70
15.9 - 34.9	100

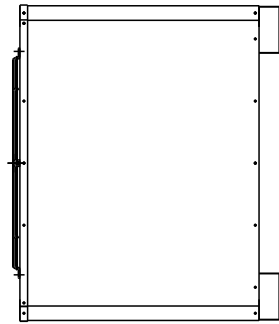
\* Lượng ga cần nạp cho máy:

Model	Lượng ga R22 cần nạp (đơn vị trên 5m chiều dài ống)
RC100-L1	5,8 kg
RC120-L1	6,3 kg

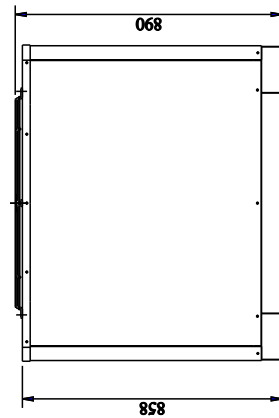
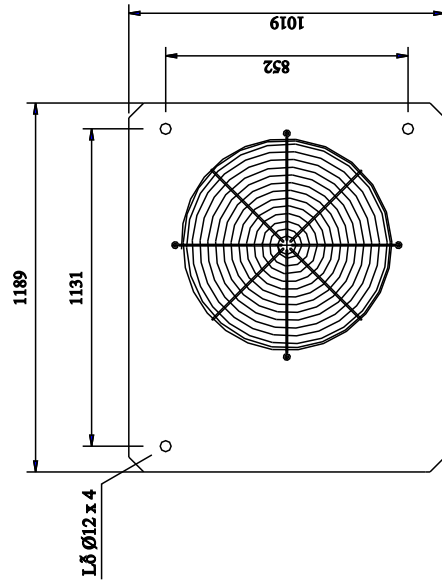
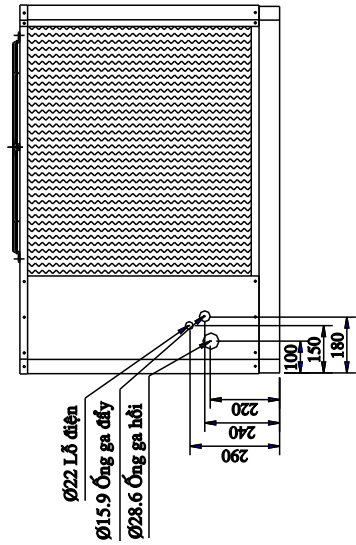


Dàn nóng model RC120-L2

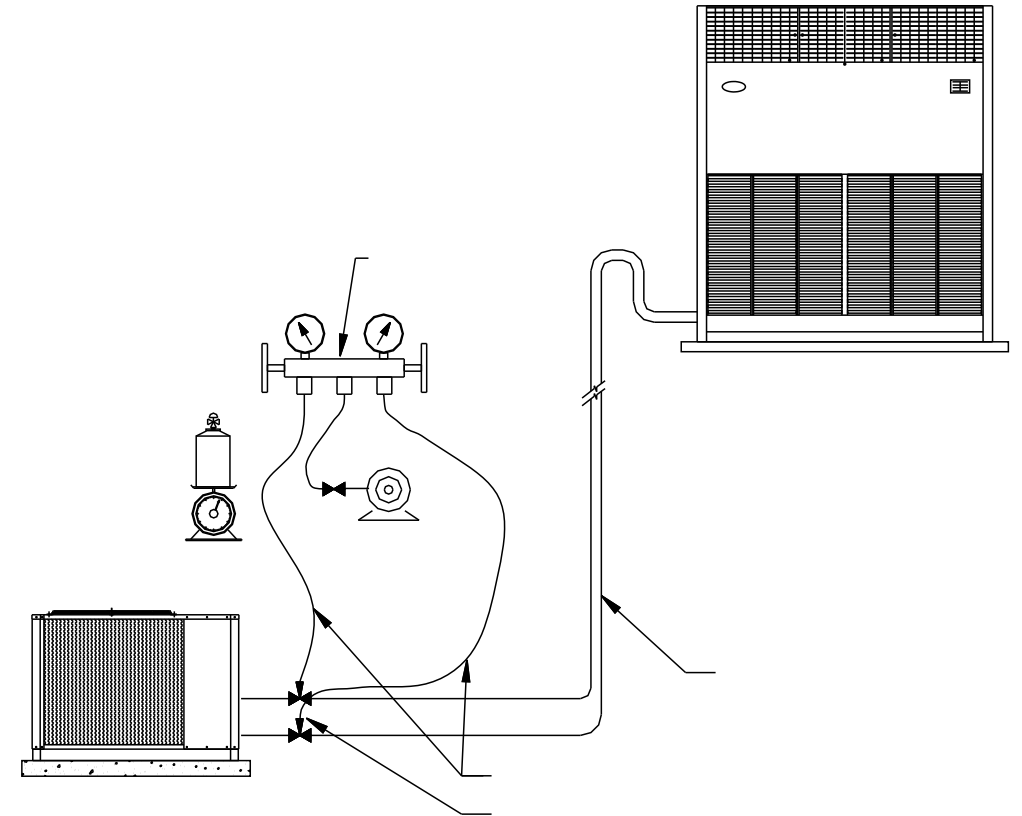
b. Danh sách:



Danh sách model RC100-L1



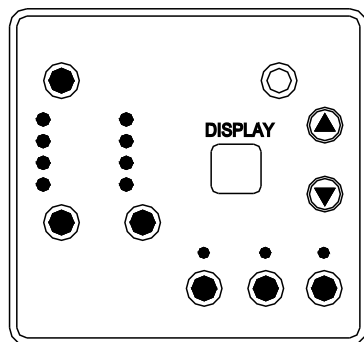
Sơ đồ thiết kế kín không hệ thống sau khi lắp ống.



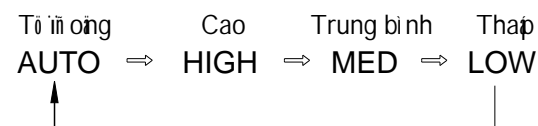
III. Hướng dẫn sử dụng:

1. Bảng điều khiển:

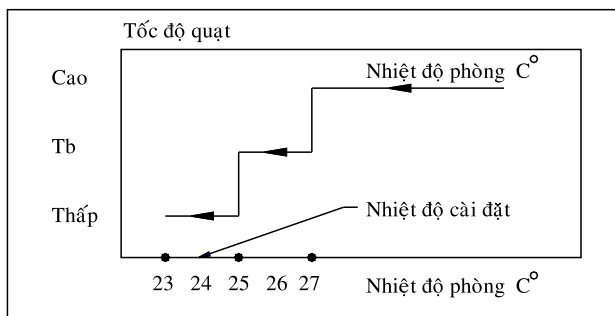
Ứng dụng số điều khiển kỹ thuật vi xử lý bo mạch điều khiển kỹ thuật số mang lại số điều khiển logic chính xác trong việc điều khiển nhiệt độ phòng cho ngôi nhà sử dụng.



- + Nút ON/OFF: Nhấn nút ON/OFF để khởi động hoặc ngừng máy.
- + Nút TEMP: Nhấn nút ▲ hoặc nút ▼ để tăng hoặc giảm nhiệt độ cài đặt.
- + Nút MODE: Nhấn nút MODE để chọn các chế độ hoạt động: chế độ quạt gió (FAN), chế độ làm lạnh (COOL)... chế độ nào ở vị trí chọn sẽ hiện thông báo ở trên bảng điều khiển.
- + Nút SLEEP: Nhấn nút này để chọn chế độ "SLEEP", chế độ này tự động kiểm soát nhiệt độ phòng trong một khoảng thời gian dài. Trong chế độ này quạt sẽ quay ở tốc độ thấp, nhiệt độ cài đặt trong giờ đầu nhất sẽ tăng lên 1 độ C, trong giờ đầu hai sẽ tiếp tục tăng lên 1 độ C và giữ nguyên nhiệt độ này cho đến khi hết chế độ "SLEEP".
- + Nút FAN: Nhấn nút FAN để chọn tốc độ quạt mong muốn.



Trong chế độ quạt tự động, tốc độ quạt sẽ tự động điều chỉnh dựa trên sự chênh lệch giữa nhiệt độ phòng và nhiệt độ cài đặt. Nếu sự chênh lệch lớn, quạt chạy ở tốc độ cao. Khi sự chênh lệch nhỏ quạt sẽ chuyển từ mức trung bình xuống thấp.



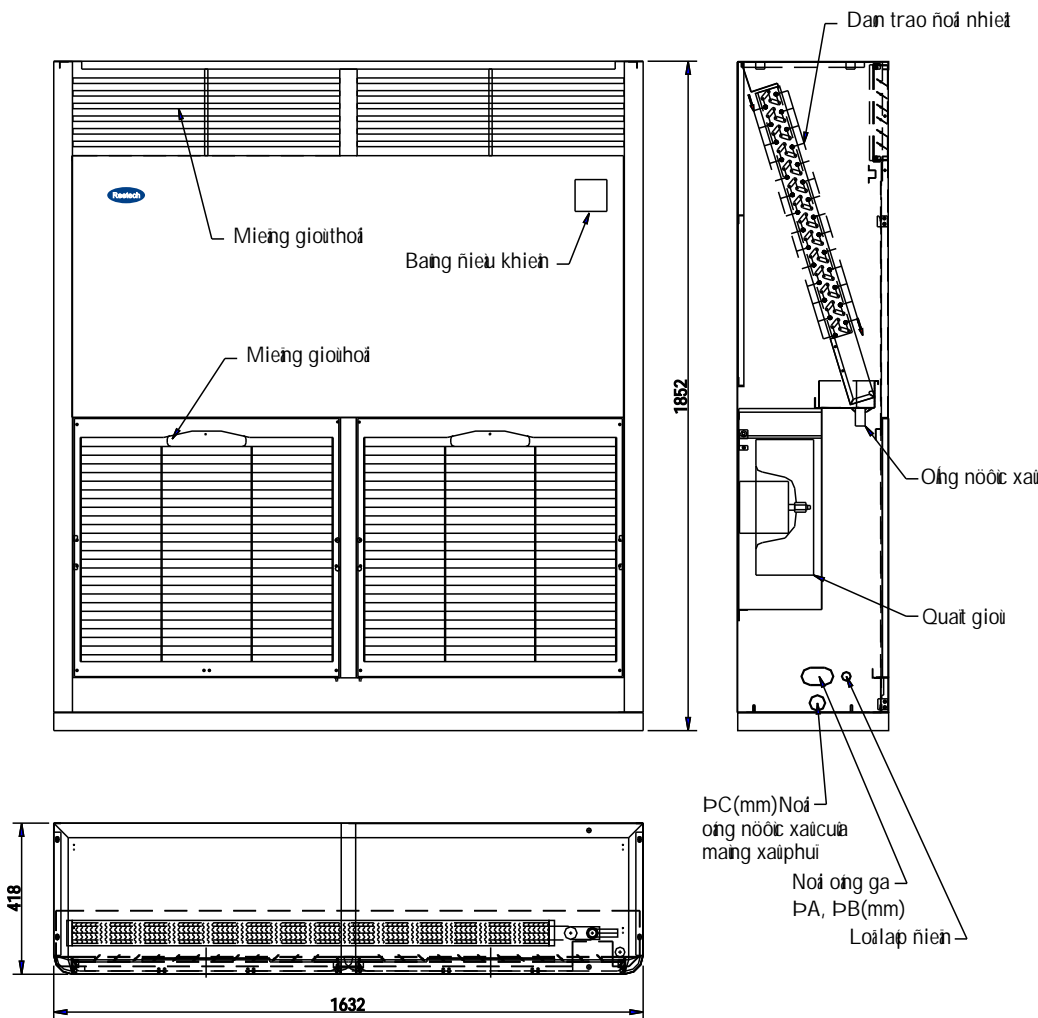
2. Điều chỉnh hồ sơ giờ

Khi muốn điều chỉnh hồ sơ giờ sử dụng tay gạt tại miệng gió. Không nên dùng tay xoay cánh cửa gió để tránh làm hỏng.

IV. Kích thước, số hiệu:

1. Kích thước:

a. Đơn lạnh:



Model	RS100-L2	RS120-L2
PA(mm) Ống ga này	ø15.9 (hạn)	ø15.9 (hạn)
PB(mm) Ống ga hồi	ø28.6 (hạn)	ø34.9 (hạn)
PC(mm) Ren trong Nối ống nước lạnh	ø27	ø27